|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI**  **TRƯỜNG THPT TRẦN PHÚ – HOÀN KIẾM**  *(Hướng dẫn chấm gồm 02 trang)* | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **MÔN: NGỮ VĂN - KHỐI 11** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **4.0** |
|  | **1** | Đặc điểm nổi bật về thể loại của văn bản: kết hợp tự sự và trữ tình | 0.25 |
| **2** | Đoạn thơ có thể chia thành 3 phần:  + 4 câu đầu: Kể sự việc Kim Trọng trở lại vườn Thuý và tâm trạng khao khát gặp lại người yêu.  + 8 câu giữa: Khung cảnh vườn Thuý qua cái nhìn của Kim Trọng  + 2 câu cuối: Nỗi niềm tâm sự của chàng Kim.  *Học sinh có thể chia 2 đoạn (4 câu đầu và 10 câu cuối) hoặc cách chia khác hợp lí* | 0.5 |
| **3** | Ngôi kể: ngôi thứ 3- người kể chuyện toàn tri; điểm nhìn: điểm nhìn của người kể chuyện và điểm nhìn của nhân vật Kim Trọng  *Hs có thể diễn đạt cách khác: từ điểm nhìn bên ngoài di chuyển vào điểm nhìn bên trong/ điểm nhìn phức hợp)* | 0.5 |
| **4** | Cảnh vật vườn xưa thay đổi qua cái nhìn của Kim Trọng: ảm đạm, hoang tàn, đổ nát, vắng bóng con người. | 0.25 |
| **5** | - Hình thức nghệ thuật miêu tả tâm trạng của Kim Trọng khi trở lại *vườn Thuý*: tả cảnh ngụ tình; độc thoại nội tâm  - Tâm trạng của Kim Trọng được biểu hiện: từ háo hức đến hoang mang, thất vọng, đau buồn, nuối tiếc, bế tắc. | 0.5 |
| **6** | - Biện pháp nghệ thuật trong hai câu thơ *Chung quanh lặng ngắt như tờ/Nỗi niềm tâm sự bây giờ hỏi ai?*: câu hỏi tu từ.  - Tác dụng:  + Nhấn mạnh tâm trạng hoang mang, cô đơn, tuyệt vọng, bế tắc của Kim Trọng khi không thấy bóng người yêu.  + Tạo giọng điệu xót xa, tiếc nuối.  + Thể hiện thái độ đồng cảm của tác giả. | 0.5 |
| **7** | Nhận xét tấm lòng của Nguyễn Du: đồng cảm với nỗi đau của chàng Kim khi không được gặp người yêu; đồng tình và trân trọng khát vọng về tình yêu lứa đôi hạnh phúc, trọn vẹn. | 0.75 |
| **8** | - Hai đoạn trích hướng tới những phẩm chất cao đẹp trong tình yêu: thuỷ chung, son sắt, …  - Nêu quan điểm và lí giải hợp lí | 0.75 |
| **II** |  | **VIẾT** | **6.0** |
| *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận*  *Mở bài* nêu được vấn đề nghị luận, *Thân bài* triển khai được vấn đề nghị luận, *Kết bài* khái quát được vấn đề nghị luận. | 0.5 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Giá trị nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ*.* | 0.5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HS có thể trình bày bài viết theo nhiều cách trên cơ sở đảm bảo những yêu cầu sau: | 4.0 |
| **\* Khái quát (0,5 điểm)**  Giới thiệu được tên tác phẩm, tên tác giả, đoạn trích. Trình bày được những nội dung khái quát của đoạn trích.  **\* Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp (2,75 điểm)**  - 4 câu đầu: Kể chuyện chàng Kim trở lại *vườn Thuý* và tâm trạng khao khát gặp lại người yêu: không gian, thời gian, sự việc, tâm trạng  - 8 câu giữa: Khung cảnh *vườn Thuý* qua cái nhìn của Kim Trọng  + Cảnh vật sầu thảm, hoang tàn, héo úa, đổ nát *cỏ mọc lau thưa, song trăng quạnh quẽ, vách mưa rã rời, cỏ lan mặt đất…*  + Con người hoàn toàn vắng bóng: *hoa đào năm ngoái còn cười gió đông, rêu phong dấu giày.*  + Tâm trạng Kim Trọng: hoang mang, hụt hẫng, đau buồn, hi vọng, nuối tiếc…  - 2 câu cuối: Nỗi niềm tâm sự của Kim Trọng  + Nỗi cô đơn khi vắng bóng người yêu  + Tâm trạng bế tắc, tuyệt vọng không biết chia sẻ cùng ai  **\*Đánh giá (0,75 điểm)**  Nghệ thuật: tả cảnh ngụ tình, độc thoại nội tâm, liệt kê, điển tích, câu hỏi tu từ, thể thơ lục bát tạo giọng điệu xót xa, tiếc nuối…  Tấm lòng nhân đạo của Nguyễn Du được thể hiện qua đoạn trích:  - Đồng cảm với nỗi đau khổ của Kim Trọng  - Đồng tình, trân trọng khát vọng về tình yêu lứa đôi hạnh phúc, trọn vẹn.. |
| *d. Chính tả, từ ngữ, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0.25 |
| *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0.75 |